

**KẾ HOẠCH
Hỗ trợ huyện M'Drắk, tỉnh Đắk Lắk
thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-TTg ngày 13/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí xác định huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt một số nội dung hỗ trợ 22 huyện nghèo thuộc 17 tỉnh thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định 147/QĐ-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk về chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Nhà nước giai đoạn 05 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk xây dựng Kế hoạch hỗ trợ huyện M'Drắk, tỉnh Đắk Lắk thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các địa phương; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống, đảm bảo hài hòa giữa phát triển kinh tế và an sinh xã hội bền vững, hoàn thành mục tiêu “*đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân đạt mức trung bình của cả nước vào năm 2025*” theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Đến năm 2025, huyện M’Drăk thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân từ 4,0 - 5,0%/năm;
- Tỷ lệ nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều) giảm bình quân từ 6,0 - 7,0%/năm;
- Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo đa chiều cuối kỳ giảm so với đầu kỳ theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 là 60%;
- Đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo thuộc phạm vi Quyết định số 880/QĐ-TTg, ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu tăng 1,8 lần so với năm 2020. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện đến năm 2025 phấn đấu: đạt từ 40.000.000đ đến 45.000.000đ/người/năm;
- Trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện M’Drăk đến hết năm 2025: Phấn đấu tỷ lệ xã đặc biệt khó khăn trong tổng số đơn vị hành chính cấp xã giảm từ 08/13 xã, với tỷ lệ 61,54% theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Chính phủ, xuống còn 07/13 xã, chiếm tỷ lệ 53,85%.

II. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện: Thực hiện trên phạm vi toàn huyện M’Drăk.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Nội dung hỗ trợ trực tiếp

- Hỗ trợ đầu tư trọng tâm, trọng điểm và duy tu, bảo dưỡng một số công trình giao thông liên xã trên địa bàn huyện phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, lưu thông hàng hóa nhằm tạo sự đột phá, tạo động lực phát triển, tăng trưởng kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân;

- Triển khai Đề án hỗ trợ huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025 do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

- Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện cả giai đoạn khoảng 111.605 triệu đồng, cụ thể:

+ Ngân sách Trung ương khoảng 104.155 triệu đồng. Trong đó, vốn đầu tư phát triển khoảng 94.687 triệu đồng, vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng khoảng 9.468 triệu đồng;

+ Ngân sách địa phương khoảng 6.950 triệu đồng. Trong đó, vốn đầu tư phát triển khoảng 6.000 triệu đồng, vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng khoảng 950 triệu đồng;

+ Vốn huy động hợp pháp khác khoảng: 500 triệu đồng.

- Nguồn vốn trên, tập trung triển khai thực hiện hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội huyện M'Đrăk trong đó tập trung xây dựng hệ thống mạng lưới giao thông hoàn chỉnh, đáp ứng nhu cầu giao thông và đi lại trong vùng, giúp phát triển kinh tế - xã hội. Mặt khác ngày nay nhu cầu liên kết sản xuất giữa các vùng ngày càng tăng thì quá trình vận tải càng trở nên quan trọng, đặc biệt là vận tải đường bộ, việc phát triển cơ sở hạ tầng khu vực vùng nguyên liệu cần được chú trọng đầu tư để thu hút các nhà đầu tư chế biến; cuối cùng khâu phân phối tới tay người tiêu dùng cũng lại phải nhờ tới vận tải đường bộ là chủ yếu. Trên địa bàn các xã hiện nay đang tập trung chuyển đổi cơ cấu cây trồng, chuyển dịch sang trồng cây ăn quả nên đòi hỏi việc tiêu thụ cần diễn ra nhanh chóng, nâng cao chất lượng sản phẩm. Đồng thời, việc đầu tư hạ tầng giao thông đường bộ sẽ giúp việc giao lưu qua lại giữa các địa phương trở nên dễ dàng hơn, giúp đời sống người dân dần đi vào ổn định, sự phát triển không đồng đều giữa các vùng cũng được giảm xuống, hạn chế sự di dân từ nông thôn ra thành thị.

Giai đoạn 2021 - 2025 dự kiến sẽ đầu tư 06 đường giao thông trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn và duy tu sửa chữa các công trình đường giao thông nội thôn, nội đồng nhằm đảm bảo chất lượng lưu thông.

2. Nội dung hỗ trợ ưu tiên lồng ghép

Ưu tiên hỗ trợ các nguồn lực lồng ghép vào các Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (sau đây gọi tắt là Chương trình) góp phần thoát khỏi tình trạng huyện nghèo, huyện đặc biệt khó khăn. Cụ thể:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk thực hiện triển khai các dự án:

- Hỗ trợ đầu tư 08 công trình phục vụ trực tiếp cho sản xuất và dân sinh, đáp ứng nhu cầu của người dân hưởng lợi, ưu tiên các công trình có nhiều người hưởng lợi là người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo, dân tộc thiểu số, phụ nữ.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm bền vững; đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo; hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp; cải thiện dinh dưỡng: Dự kiến hỗ trợ 29 mô hình dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn

huyện; tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ cho hơn 1.200 hộ dân trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, lao động có thu nhập thấp; hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài: phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện xây dựng, thực hiện kế hoạch đào tạo nghề cho khoảng 1.200 đối tượng là lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp.

- Hỗ trợ việc làm bền vững: phối hợp với Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Đắk Lắk, các đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tổ chức các phiên giao dịch việc làm tại địa bàn các xã.

- Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo: Dự kiến sẽ hỗ trợ xây mới 852 căn nhà, sửa chữa 633 căn nhà cho 1.485 hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

- Truyền thông về giảm nghèo đa chiều và nâng cao năng lực thực hiện Chương trình: Dự kiến thực hiện 20 chương trình phát thanh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện cả giai đoạn là 358.156 triệu đồng, cụ thể:

- + Ngân sách Trung ương 307.715 triệu đồng;
- + Ngân sách địa phương 37.866 triệu đồng;
- + Huy động khác: 12.575 triệu đồng.

b) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thực hiện triển khai các dự án: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt; bố trí sắp xếp ổn định dân cư vùng đặc biệt khó khăn và khu vực cần thiết khác; phát triển nông, lâm nghiệp bền vững phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị; đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phát triển đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện cả giai đoạn là 324.310 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương 303.310 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương 21.000 triệu đồng.

c) Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới triển khai thực hiện dự án xây dựng cơ sở hạ tầng cho 01 xã về đích nông thôn mới của huyện M'Đrăk.

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện cả giai đoạn là 97.600 triệu đồng, cụ thể:

- Ngân sách Trung ương 27.410 triệu đồng;
- Ngân sách địa phương 70.100 triệu đồng.
- Vốn huy động từ người dân 90 triệu đồng.

d) Ngoài nguồn vốn đầu tư trực tiếp và nguồn vốn của 03 Chương trình MTQG để hỗ trợ huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn, còn có nguồn vốn đầu tư phát triển khác như NSTW, NST, NSH đầu tư trên địa bàn huyện nghèo từ các nguồn vốn đầu tư khác với tổng mức đầu tư được phê duyệt là 350.200 triệu đồng¹ (NSTW là: 217.000 triệu đồng, NST là 124.200 triệu đồng, NSH là 9.000 triệu đồng) để thực hiện mục tiêu hỗ trợ huyện nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn.

IV. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ HUY ĐỘNG NGUỒN VỐN

Dự kiến nhu cầu vốn thực hiện cả giai đoạn 1.241.871 triệu đồng (*Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo*), trong đó:

1. Ngân sách Trung ương: 959.590 triệu đồng, gồm:

- Tổng số vốn phân bổ cho huyện M'Đrăk thực hiện theo quy định tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022, Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 và Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ là 104.155 triệu đồng. Trong đó vốn đầu tư phát triển là 94.687 triệu đồng, vốn sự nghiệp duy tu bảo dưỡng là 9.468 triệu đồng (*Có Phụ lục 01 dự kiến danh mục đầu tư chi tiết kèm theo*).

- Vốn lồng ghép thực hiện triển khai 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: là 638.435 triệu đồng. Trong đó vốn đầu tư phát triển là 407.478 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 230.957 triệu đồng. (*Chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo*).

- Vốn lồng ghép từ các nguồn vốn đầu tư khác được phê duyệt là 217.000 triệu đồng (*Chi tiết có Phụ lục 04 kèm theo*).

2. **Ngân sách địa phương:** 269.116 triệu đồng. Trong đó vốn đầu tư phát triển là 251.800 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 17.316 triệu đồng

3. Vốn huy động hợp pháp khác: 13.165 triệu đồng.

V. DỰ KIẾN KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 16% đến 20% (từ 42,34% đầu năm 2022 xuống còn từ 22,34% đến 26,34% cuối năm 2025);

¹ Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3699/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương tỉnh Đắk Lắk

2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (gồm tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo) giảm từ 24% đến 28% (từ 63,06% đầu năm 2022 xuống còn từ 35,06% đến 39,06% cuối năm 2025);

3. Quy mô hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm ít nhất 7.280 hộ, từ 12.134 hộ đầu năm 2022 xuống còn 4.854 hộ cuối năm 2025;

4. Đến năm 2025, thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo thuộc phạm vi Quyết định số 880/QĐ-TTg, ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, phần đầu tăng 1,8 lần so với năm 2020. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn huyện đến năm 2025 phần đầu: đạt từ 40.000.000đ đến 45.000.000đ/người/năm;

5. Trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện M'Đrăk đến hết năm 2025: Tỷ lệ xã đặc biệt khó khăn trong tổng số đơn vị hành chính cấp xã giảm từ 08/13 xã, với tỷ lệ 61,54% theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Chính phủ, xuống còn 07/13 xã, chiếm tỷ lệ 53,85%.

VI. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ

- Tổ chức nghiên cứu quán triệt và tuyên truyền nội dung Chương trình số 12-CTr/Tu ngày 30/8/2021 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 11084/LKH-UBND ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk về thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030”. Với mục tiêu tổng quát là “Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững; giảm dần khoảng cách giàu nghèo giữa các địa phương, thành thị và nông thôn; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới”;

- Tiếp tục ưu tiên bổ sung nguồn vốn từ ngân sách địa phương để xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu. Xây dựng bổ sung thêm chính sách giảm nghèo đặc thù của địa phương nhằm hỗ trợ cho người nghèo, đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn;

- Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách, giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu tăng dần và khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của người dân. Thực hiện tốt công tác rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, phân loại đối tượng thụ hưởng chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội hằng năm. Định kỳ tổ chức đối thoại chính sách giảm nghèo để tạo cầu nối, trao đổi thông tin giữa hộ nghèo, hộ cận nghèo với đại diện chính quyền các cấp. Nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích biểu dương, khen thưởng đối với những hộ đăng ký vươn lên thoát nghèo, thoát khỏi hộ cận nghèo một cách bền vững;

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo bền vững. Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện công tác giảm nghèo bền vững các cấp từ tỉnh, huyện đến xã. Chú

trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo bền vững các cấp, đảm bảo đủ năng lực để tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững. Tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững. Tổ chức thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm theo quy định, đảm bảo đúng quy trình, chính xác, dân chủ, công khai, minh bạch. Xây dựng cơ sở dữ liệu về giảm nghèo, tăng cường cung cấp thông tin, giúp người nghèo kết nối với thị trường lao động, thị trường hàng hoá. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách của Nhà nước đối với công tác giảm nghèo bền vững; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm liên quan đến việc thực hiện các chính sách, Chương trình;

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, tổ chức đảng, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững; xác định giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước đồng thời là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn và chức năng, nhiệm vụ để thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững. Tăng cường hoạt động giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội;

- Nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong việc bảo đảm nguồn lực, đồng thời huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia công tác giảm nghèo bền vững. Tập trung sử dụng hiệu quả, kịp thời nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ đồng thời lồng ghép, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 để đạt mục tiêu đã đề ra. Tập trung phối hợp thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn và chính sách định hướng nghề nghiệp cho người dân ... trên địa bàn các xã, thôn, buôn đặc biệt khó khăn dựa trên các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

- Bố trí và huy động các nguồn lực, vận động quyên góp, ủng hộ, giúp đỡ các xã, thôn đặc biệt khó khăn, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; khuyến khích các tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp đăng ký hỗ trợ, giúp đỡ hộ nghèo. Đa dạng hóa các nguồn lực xã hội cho mục tiêu giảm nghèo bền vững

như: Huy động nguồn vốn cho “Quỹ vì người nghèo” thông qua việc kêu gọi, vận động từ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh thông qua các phong trào, cuộc vận động “Tháng hành động vì người nghèo”; ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”. Huy động sự đóng góp của người dân cùng góp vốn thực hiện các mô hình giảm nghèo bền vững nhằm tăng cường ý thức, trách nhiệm của người dân khi tham gia thực hiện Chương trình. Vận động các hộ khá giả quan tâm giúp đỡ hộ nghèo;

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác giảm nghèo: Tăng cường công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm của các ngành, địa phương đối với công tác giảm nghèo; tăng cường vai trò tham gia của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể, các doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị gắn với địa phương nhằm giám sát, đánh giá và hỗ trợ địa phương trợ giúp cho hộ nghèo, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn;

- củng cố, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ giảm nghèo các cấp ổn định về số lượng và chất lượng, đảm bảo chế độ chính sách hỗ trợ tương xứng. Tăng cường nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm, ứng dụng về an sinh xã hội để quản lý, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giảm nghèo.

2. Giải pháp

2.1. Về công tác tuyên truyền, vận động

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về ưu tiên tập trung, lồng ghép các nguồn lực hỗ trợ huyện phấn đấu hoàn thành mục tiêu thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện hiệu quả Chương trình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện M’Drăk và toàn tỉnh.

Công tác tuyên truyền cần bám sát thực tiễn đời sống, diễn biến tư tưởng, tâm trạng của người dân đặc biệt là người ĐBĐTTS; tăng cường đưa phóng viên, biên tập viên, cán bộ làm truyền thông xuống cơ sở, thâm nhập thực tế để tìm hiểu, khai thác thông tin, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của người dân, phát hiện những mô hình hay, nhân tố mới, điển hình tiên tiến để tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng, hướng dẫn người dân học hỏi, vận dụng linh hoạt trong lao động, sản xuất, xóa đói, giảm nghèo, làm tốt nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân.

Thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với người nghèo nhằm nâng cao nhận thức cho hệ thống chính trị cơ sở, các tổ chức kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân về mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ công tác giảm nghèo, qua đó giúp người dân nhận thức đầy đủ, nâng cao ý chí, ý thức trách nhiệm, quyết tâm thoát nghèo vươn lên làm giàu; chú trọng khen thưởng, biểu dương đối với địa phương, hộ nghèo phấn đấu và có thành tích thoát nghèo bền vững.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tấn báo chí, nhất là vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhằm tuyên truyền, vận động thay đổi nhận thức của hộ nghèo, thực hiện

chủ trương thoát nghèo bền vững, giúp cho hộ nghèo nhận thức được trách nhiệm thoát nghèo là trách nhiệm chính của gia đình, nhà nước và xã hội chỉ hỗ trợ một phần các điều kiện cần thiết để thực hiện kế hoạch thoát nghèo bền vững.

2.2. Việc lồng ghép triển khai các dự án giảm nghèo nhằm tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân

Triển khai các dự án giảm nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và người dân sinh sống trên địa bàn huyện theo các mô hình tổ chức sản xuất (doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm hộ gia đình, cộng đồng dân cư) phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương; các dự án giảm nghèo cần chú trọng gắn với nhu cầu thị trường, phát huy lợi thế địa phương, sản xuất sản phẩm đặc sản của địa phương và có lộ trình xây dựng thương hiệu sản phẩm; đào tạo kỹ năng nghề cho người lao động phải gắn với doanh nghiệp, thị trường lao động trong và ngoài nước và giải quyết việc làm bền vững; hỗ trợ kết nối việc làm thành công cho người lao động có nhu cầu.

Thực hiện công khai về các thông tin, các chủ trương chính sách liên quan đến hoạt động tín dụng chính sách nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận nguồn vốn các chương trình tín dụng chính sách, nâng cao nhận thức của người dân trong việc sử dụng nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội đầu tư có hiệu quả và trách nhiệm trong việc hoàn trả vốn vay.

2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác giảm nghèo

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp đủ năng lực đáp ứng yêu cầu hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đẩy mạnh chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ cho người nghèo, tạo điều kiện, cơ hội cho người nghèo biết cách áp dụng khoa học kỹ thuật vào đời sống sản xuất tạo ra các sản phẩm tăng thu nhập, cải thiện đời sống.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ làm công tác giảm nghèo, nhất là ở các xã, thị trấn, chọn những người có trách nhiệm, có năng lực, gần bó, sâu sát với nhân dân, hướng dẫn và hỗ trợ kịp thời cho người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ cơ bản của xã hội.

Tập huấn chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ giảm nghèo để họ nắm, hiểu biết sâu sắc và đầy đủ về người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo; thường xuyên thực hiện thu thập thông tin về nghèo đa chiều trên địa bàn huyện phục vụ cho việc dự báo, theo dõi, đánh giá, phân tích nguyên nhân nghèo; xây dựng các tiêu chí để đưa ra chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững đạt hiệu quả.

2.4. Huy động nguồn lực

Sử dụng hiệu quả, kịp thời nguồn ngân sách Trung ương; tiếp tục bố trí thêm nguồn vốn từ ngân sách của địa phương để thực hiện Chương trình giảm nghèo của huyện. Huy động nguồn vốn từ “Quỹ vì người nghèo” của huyện thông qua việc kêu gọi, vận động từ các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm

trong và ngoài tỉnh thông qua các phong trào, cuộc vận động ‘Tháng hành động vì người nghèo’; ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”.

Huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, người dân và cộng đồng tham gia đóng góp bằng tiền, tài sản, hiện vật hoặc ngày công lao động theo nguyên tắc tự nguyện; khuyến khích áp dụng hình thức việc làm công để tạo điều kiện cho người dân có thêm thu nhập khi tham gia thi công công trình trên địa bàn huyện; vốn huy động hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn UBND huyện M’Drăk tổ chức thực hiện theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với UBND huyện M’Drăk xây dựng phương án phân bổ cụ thể nguồn vốn ngân sách trung ương thực hiện Kế hoạch này; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn đơn vị thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện mục tiêu của Kế hoạch;

- Chủ trì tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định;

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch giảm nghèo hàng năm và giai đoạn gắn với thi đua khen thưởng kịp thời.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì Chương trình và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 5 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, cơ quan chủ trì Chương trình và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh hằng năm để triển khai thực hiện dự án có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở nguồn kinh phí Trung ương hỗ trợ và khả năng cân đối của ngân sách địa phương chủ trì, phối hợp với Sở, ban, ngành có liên quan tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí (vốn sự nghiệp) đối ứng theo quy định để thực hiện các dự án thành phần của Chương trình;

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện để đảm bảo các nguồn vốn đưa vào sử dụng đúng quy định, đúng mục đích, có hiệu quả.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 để địa phương tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;
- Bồi dưỡng nghiệp vụ cán bộ khuyến nông cơ sở trong việc giúp đỡ, hướng dẫn các hộ gia đình vay vốn, sử dụng nguồn vốn, tổ chức sản xuất;
- Xây dựng và tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới ưu tiên những xã có tỷ lệ hộ nghèo cao;
- Thực hiện việc lồng ghép các chương trình của ngành với chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

5. Ban Dân tộc: Hướng dẫn thực hiện các dự án thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 để địa phương tổ chức lồng ghép nguồn vốn trong thực hiện các chương trình theo quy định;

6. Các Sở, ban, ngành khác có liên quan: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của Kế hoạch triển khai thực hiện.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các nội dung của Quyết định số 880/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường các hoạt động giám sát việc thực hiện;
- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia hưởng ứng Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2021 - 2025; vận động các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, doanh nhân, tổ chức, cá nhân tích cực đóng góp, ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo”. Vận động các nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo bền vững; xây dựng và nhân rộng các mô hình tiên tiến về giảm nghèo bền vững; tổ chức giám sát và phản biện xã hội về giảm nghèo bền vững;
- Các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch, đưa ra các giải pháp, huy động nguồn lực để hỗ trợ, giao trách nhiệm cho từng hội viên, đoàn viên giúp đỡ hội viên, đoàn viên là hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững.

8. Ủy ban nhân dân huyện M’Drăk

- Xây dựng kế hoạch giảm nghèo cụ thể của địa phương phù hợp với thực tiễn. Tổ chức thực hiện đầy đủ các chính sách giảm nghèo chung và các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Quản lý và sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định của pháp luật hiện

hành. Bố trí kinh phí thực hiện đầy đủ các chính sách giảm nghèo chung theo phân cấp quản lý;

- Định kỳ kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk thoát khỏi tình trạng nghèo, đặc biệt khó khăn giai đoạn 2022 - 2025; đề nghị các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện M'Đrăk căn cứ triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Đắk Lắk, Đài PT&TH Đắk Lắk;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND huyện M'Đrăk;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng TH;
- Lưu: VT, KGVX (N-3b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

H'Yim Kđoh